

BÁO CÁO THAM LUẬN

Kết quả đổi mới hoàn thiện chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường, giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc, rào cản từ thực tiễn, phát huy nguồn lực tài nguyên, bảo vệ môi trường trong phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường

I. Kết quả xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật tài nguyên và môi trường năm 2022

1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua, công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật tài nguyên và môi trường đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, kịp thời thể chế hóa các chủ trương của Đảng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tạo lập hành lang pháp lý thống nhất, đồng bộ cho công tác quản lý nhà nước ngày càng hiệu lực, hiệu quả. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật tài nguyên và môi trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: một số quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo, một số nội dung chưa đồng bộ với hệ thống pháp luật của các ngành, lĩnh vực có liên quan; chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của thể chế kinh tế thị trường và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; một số vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn chưa có quy định pháp luật điều chỉnh. Do đó, Ban Cán sự đảng, Lãnh đạo Bộ TN&MT vẫn luôn xác định xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật là nhiệm vụ quan trọng, ưu tiên hàng đầu của ngành tài nguyên và môi trường. Quán triệt thực hiện các chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, Ban Cán sự đảng Bộ đã ban hành **Nghị quyết số 27-NQ/BCSĐTNMT** ngày 04 tháng 11 năm 2022 về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật tài nguyên và môi trường đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Đây là kim chỉ nam, định hướng cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong thời gian tới.

Theo Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Chương trình xây dựng, ban hành VBQPPL năm 2022 của Bộ, trong năm 2022 Bộ phải xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ **11** văn bản (*gồm: 02 đề nghị xây dựng luật, 01 dự án luật, 05 nghị định, 03 quyết định*), Bộ trưởng ban hành **18** thông tư.

Ngay từ đầu năm, Ban Cán sự đảng Bộ đã phân công trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng VBQPPL cho từng đồng chí trong Ban Cán sự. Bộ trưởng đã phân công các Thứ trưởng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng VBQPPL; giao nhiệm vụ chủ trì, thời gian hoàn thành đối với từng VBQPPL và trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong chỉ đạo, điều hành; phân công Vụ Pháp

chê theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, phối hợp với đơn vị trong quá trình lập đề nghị xây dựng VBQPPL, lấy ý kiến góp ý xây dựng VBQPPL, thẩm định VBQPPL thuộc thẩm quyền. Định kỳ hàng tuần, tháng hoặc tại các cuộc họp giao ban định kỳ của Bộ TN&MT; Bộ trưởng luôn quán triệt yêu cầu các đơn vị bảo đảm tiến độ, chất lượng, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, cấp có thẩm quyền; tuân thủ trình tự, thủ tục trong xây dựng, ban hành VBQPPL, nhất là việc lấy ý kiến rộng rãi, tiếp thu, giải trình ý kiến; đáp ứng tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của hệ thống pháp luật.

Nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng nhất về xây dựng VBQPPL của Bộ TN&MT trong năm 2022 là trình Chính phủ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để trình Quốc hội cho ý kiến lần đầu tại Kỳ họp thứ 4. Đây là một đạo luật quan trọng, phức tạp, giữ vai trò căn bản trong hệ thống pháp luật về đất đai, có mối quan hệ và ảnh hưởng sâu sắc đến việc thực thi các chính sách quy định trong rất nhiều luật khác, tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, tới tất cả các tổ chức và từng người dân, được toàn xã hội quan tâm. Với tinh thần chuẩn bị vào cuộc từ sớm, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tập trung, huy động tối đa nguồn lực xây dựng dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao. Dự thảo Luật được Quốc hội đánh giá phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, tương thích với điều ước quốc tế, có nhiều điểm mới thể chế các định hướng trong Văn kiện Đại hội Đảng Khóa XIII, các Nghị quyết, kết luận của Đảng, của Quốc hội về lĩnh vực đất đai, phát huy nguồn lực đất đai đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Tính đến nay, Bộ TN&MT đã hoàn thành **09/11** văn bản trình Chính phủ (đạt **82%**), gồm: **02** đề nghị xây dựng luật (Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Luật Địa chất và Khoáng sản), **01** dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); **04** dự thảo Nghị định, **02** dự thảo Quyết định (đã có 01 nghị định¹, 01 quyết định² được ban hành). **02** văn bản còn lại trong Chương trình đang được các đơn vị chủ trì³ khẩn trương hoàn thiện để trình Bộ trưởng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong năm 2022. Các văn bản Bộ TN&MT trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được ban hành sẽ tạo tiền đề nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đáp ứng yêu cầu về cải cách hành chính.

Bộ TN&MT cũng đã trình Chính phủ ban hành **04** nghị định, **01** quyết định, Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành **02** thông tư là các văn bản quy định chi

¹ Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 22/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường

² Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50 ha

³ Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam; Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường

tiết Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành trong năm 2022.

Các đơn vị đã trình Bộ trưởng ban hành **10/18** thông tư trong Chương trình và **03** thông tư ngoài Chương trình. Hiện còn **08** thông tư trong Chương trình đang được các đơn vị đẩy nhanh tiến độ trình Bộ trưởng trước ngày 31/12/2022.

Ngoài ra, thực hiện chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và đẩy mạnh phân cấp giải quyết thủ tục hành chính, Bộ TN&MT đã đề xuất và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định hoạt động kinh doanh tại Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 và phê duyệt phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022. Theo đó, sẽ có hơn 100 thủ tục được cắt giảm, phân cấp tính đến năm 2025. Bộ TN&MT đã khẩn trương tổ chức thực hiện phương án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thông qua việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo hình thức dùng một văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể như sau:

- Về cắt giảm các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh:

Với phương án tại Quyết định số 721/QĐ-TTg, Bộ TN&MT sẽ thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong 06 lĩnh vực: đất đai, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, biển và hải đảo và đa dạng sinh học. Theo đó, giai đoạn 2021-2025, Bộ TN&MT sẽ cắt giảm, đơn giản hóa 82 thủ tục hành chính: lĩnh vực đất đai là 13 thủ tục; lĩnh vực địa chất và khoáng sản là 28 thủ tục; lĩnh vực tài nguyên nước là 21 thủ tục; lĩnh vực khí tượng thủy văn là 09 thủ tục; lĩnh vực biển và hải đảo là 10 thủ tục; lĩnh vực đa dạng sinh học là 01 thủ tục.

Triển khai thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg, Bộ đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường (tại Tờ trình số 69/TTr-BTNMT ngày 31/10/2022) và xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Cả hai văn bản trên được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn để rút ngắn thời gian xây dựng và sẽ có hiệu lực ngay sau khi được ban hành.

Đối với các thủ tục hành chính được quy định tại Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Tài nguyên nước thì việc thực hiện phương án cắt giảm, đơn giản hóa hay phân cấp sẽ được đưa vào dự thảo các luật này để trình Quốc hội thông qua.

- Về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính:

Theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg, có 20 thủ tục, nhóm thủ tục hành chính trong 5 lĩnh vực biển và hải đảo, tài nguyên nước, biến đổi khí hậu, đất đai, địa chất và khoáng sản được phân cấp thẩm quyền giải quyết. Bộ trưởng Bộ TN&MT đã ban hành Quyết định số 2703/QĐ-BTNMT ngày 14/10/2022 về phân công thực hiện phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Theo đó, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ được giao chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng nội dung thực thi phương án sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo hình thức quy định, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác xây dựng VBQPPL của Bộ TN&MT còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường là lĩnh vực phức tạp, nhiều vấn đề mới phát sinh nên tính ổn định của hệ thống pháp luật còn chưa cao, còn phải sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; đa số các VBQPPL trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường có nội dung mới, khó, phức tạp, nhạy cảm và công tác tham gia phối hợp góp ý kiến, tiếp thu, giải trình giữa các cơ quan, đơn vị còn chưa thực sự chặt chẽ, kịp thời ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ xây dựng văn bản. Vẫn còn tình trạng phải lùi thời hạn ban hành văn bản hoặc rút văn bản khỏi Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL của Bộ.

- Nguồn lực (nhân lực và kinh phí) dành cho công tác xây dựng pháp luật còn rất hạn chế, chưa phù hợp với yêu cầu và tính chất đặc biệt của công tác xây dựng pháp luật, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đặc biệt nguồn lực dành cho nhiệm vụ đánh giá tác động chính sách, tổng kết thi hành, tham vấn ý kiến chuyên gia.... Chưa có cơ chế thu hút nhân tài, đặc biệt là các chuyên gia, nhà khoa học tham gia xây dựng pháp luật.

- Công tác rà soát VBQPPL đòi hỏi đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn sâu, am hiểu lĩnh vực để có thể thực hiện tốt việc phát hiện và kiến nghị xử lý các nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời phải có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp để thực hiện việc rà soát bảo đảm tính hiệu quả, thiết thực. Khối lượng các văn bản cần rà soát nhiều, yêu cầu nhiệm vụ hoàn thành trong khoảng thời gian ngắn ảnh hưởng không nhỏ tới tiến độ và chất lượng công việc.

II. Kế hoạch xây dựng, ban hành VBQPPL giai đoạn 2022-2025

1. Định hướng xây dựng, hoàn thiện pháp luật tài nguyên và môi trường giai đoạn 2022-2025

Trong giai đoạn 2022-2025, Bộ Tài nguyên và Môi trường tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật tài nguyên và môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Trong đó, trọng tâm là hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài

nguyên nước, địa chất và khoáng sản nhằm quản lý chặt chẽ, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài nguyên để phát triển đất nước theo nguyên tắc thị trường. Tập trung, ưu tiên xử lý các quy định, pháp luật vướng mắc, bất cập trong thực tế; tập trung kiểm soát, tăng cường tính thống nhất, đồng bộ, kết nối giữa các văn bản quy phạm pháp luật, giữa các lĩnh vực quản lý của Bộ. Hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình, quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc các lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý thống nhất về cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường nhằm thiết lập bộ cơ sở dữ liệu số để quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất, phục vụ chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường. Hoàn thiện các quy định pháp luật về quan trắc, điều tra cơ bản theo hướng kết nối, liên thông các lĩnh vực, bảo đảm tính tập trung, thống nhất, đồng bộ, bổ trợ lẫn nhau để tối ưu về chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động quan trắc, điều tra cơ bản về tài nguyên và môi trường. Rà soát, kiểm tra và xử lý các quy định, văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp; thực hiện hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật tài nguyên và môi trường giai đoạn 2019 - 2023; cắt giảm tối đa đầu văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo hướng việc ban hành một văn bản mới phải bãi bỏ ít nhất một văn bản cũ nhằm tạo thông thoáng của hệ thống pháp luật, thuận lợi trong quá trình pháp điển hóa và việc tra cứu, thực thi của người dân, doanh nghiệp.

2. Kế hoạch xây dựng, ban hành VBQPPL năm 2023

Trong năm 2023, Bộ xây dựng, trình Chính phủ **05** VBQPPL, gồm **03** dự án Luật (Luật Đất đai (sửa đổi); Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Luật Địa chất và Khoáng sản) và **02** Nghị định (Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết Luật Khoáng sản; Nghị định thay thế Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn). Riêng quý I/2023, Bộ ưu tiên tập trung tối đa nguồn lực hoàn thiện dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để trình Chính phủ trong tháng 1; tổ chức lấy ý kiến nhân dân và tiếp thu ý kiến góp ý để hoàn thiện dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), trình Chính phủ trong tháng 3.

Các đơn vị trực thuộc Bộ sẽ xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hơn 20 Thông tư, trọng tâm là xây dựng hoàn thiện quy chuẩn, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật của các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

3. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của các cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng pháp luật; hàng tháng, Ban Cán sự đảng Bộ họp cho ý kiến về các dự thảo VBQPPL quan trọng trước khi trình cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật; không để xảy ra tình trạng “tham nhũng chính sách”; không được lồng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản pháp luật hoặc chỉ thiên về tạo thuận lợi cho cơ quan

quản lý nhà nước, mà thiếu đồng hành với người dân, doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật; người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng, hoàn thiện VBQPPL; cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao chủ trì xây dựng VBQPPL nào thì chịu trách nhiệm về nội dung, tính hợp pháp của VBQPPL đó. Khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng pháp luật; đồng thời, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

- Chủ động phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan trong quá trình nghiên cứu, rà soát, tổng kết và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Đẩy mạnh và đổi mới các phương pháp, hình thức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân; chú trọng việc lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, cơ quan quản lý, doanh nghiệp, người dân, nhất là ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật. Nghiêm túc tiếp thu, giải trình đầy đủ, thực chất các ý kiến góp ý để nâng cao chất lượng và tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật và năng lực phản ứng chính sách trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật, nhất là trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Thường xuyên tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, người dân về vướng mắc, bất cập trong thực thi pháp luật để có giải pháp xử lý kịp thời.

- Tăng cường, ưu tiên nguồn lực tài chính để bảo đảm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng xây dựng dự án, dự thảo VBQPPL; ưu tiên cao nhất về kinh phí cho hoạt động xây dựng VBQPPL; bố trí và áp dụng định mức cao nhất theo quy định cho các hoạt động nghiên cứu, điều tra, khảo sát thực tế, đánh giá tác động chính sách, truyền thông chính sách và tham vấn, lấy ý kiến của các đối tượng áp dụng đối với dự thảo VBQPPL; tăng cường trang thiết bị, điều kiện làm việc cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật tài nguyên và môi trường.

- Thành lập nhóm chuyên gia tư vấn chính sách trong trường hợp cần thiết để giúp tư vấn, phản biện đối với các chính sách quan trọng hoặc các vấn đề quan trọng trong xây dựng chính sách, pháp luật tài nguyên và môi trường; có cơ chế tài chính, đãi ngộ để thu hút các chuyên gia, nhà khoa học giỏi trong và ngoài nước tham gia công tác xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật.

- Kiện toàn, củng cố tổ chức pháp chế của Bộ theo hướng tập trung, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật; bổ sung số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật; thực hiện điều động các công chức, viên chức, người lao động có năng lực chuyên môn và có kinh nghiệm thực tiễn tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật./.

Phụ lục

KẾT QUẢ XÂY DỰNG VBQPPL NĂM 2022 CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

I. Văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

A. Văn bản trình đã được ban hành

1. Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ
2. Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô dôn
3. Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường
4. Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường
5. Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 22/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường
6. Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính
7. Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50 ha

B. Văn bản đã trình

1. Đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) (Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 16/2/2022)
2. Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất (Tờ trình số 11/TTr-BTNMT ngày 29/3/2022)
3. Đề nghị xây dựng Luật Khoáng sản (sửa đổi) (Tờ trình số 49/TTr-BTNMT ngày 10/8/2022)
4. Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) (Tờ trình số 52/TTr-BTNMT ngày 20/8/2022)
5. Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước (Tờ trình số 60/TTr-BTNMT ngày 28/9/2022)
6. Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (Tờ trình số 61/TTr-BTNMT ngày 30/9/2022)

7. Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường (*Tờ trình số 69/TTr-BTNMT ngày 31/10/2022*)

8. Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (*Tờ trình số 72/TTr-BTNMT ngày 04/11/2022*)

II. Văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng

1. Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó biến đổi khí hậu

2. Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

3. Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

4. Thông tư số 04/2022/TT-BTNMT ngày 03/6/2022 quy định kỹ thuật kiểm tra, kiểm soát, đánh giá chất lượng tài liệu khí tượng trên cao, ra đa thời tiết, ô-dôn và bức xạ cực tím

5. Thông tư số 05/2022/TT-BTNMT ngày 30/6/2022 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia

6. Thông tư số 06/2022/TT-BTNMT ngày 30/6/2022 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:50.000, 1:100.000

7. Thông tư số 07/2022/TT-BTNMT ngày 30/6/2022 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:50.000, 1:100.000

8. Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT ngày 05/7/2022 quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

9. Thông tư số 09/2022/TT-BTNMT ngày 26 tháng 7 năm 2022 quy định về Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực tài nguyên và môi trường

10. Thông tư số 10/2022/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2022 ban hành danh mục địa danh dân cư, sơn văn, thủy văn, kinh tế - xã hội phục vụ công tác thành lập bản đồ thành phố Hà Nội

11. Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường

12. Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24 tháng 10 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường

13. Thông tư số 13/2022/TT-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2022 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thành lập bản đồ nhiệt độ bề mặt nước biển và bản đồ hàm lượng diệp lục bề mặt nước biển tỷ lệ 1:500.000, 1:1.000.000 bằng dữ liệu viễn thám quang học độ phân giải thấp

14. Thông tư số 14/2022/TT-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2022 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc khí tượng

15. Thông tư số 15/2022/TT-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2022 quy định kỹ thuật về quan trắc ra đa thời tiết và ô-dôn - bức xạ cực tím./.